

Dòng sông Yên đã có tên trong bản đồ Việt Nam, nó bắt nguồn từ các nhánh sông của dãy núi Bà Nà nhập lại và đổ về sông Hàn, nó rất gần gũi đi vào trí nhớ của mỗi con người sống ở hai bên bờ sông.

Ngày ấy rất lâu dòng sông còn nhỏ hẹp, nước sông trong xanh êm đềm chảy qua các làng quê yên bình, hai bên bờ sông là những bãi biển làng mạc, phủ ra mặt nước những lũy tre xanh rờn, thỉnh thoảng có đàn cò trắng bay lượn đột nhiên nhào xuống đậu trắng xóa trên ngọn tre đã xiêng lại càng nghe hắt hắt xuống nước, có đoạn sông cây dừng mọc sát mép bờ, gặp mùa hoa nở, hoa rụng cả trên mặt nước tạo thành một mảng đỏ thắm như nhung. Khoảng cách giữa những làng mạc là bãi biển đất phì nhiêu, cây mọc tươi tốt. Nước sông Yên hiền lành trong veo và mát lạnh, cứ sau một ngày lao động lại đến nơi bến nước thân quen tắm rửa, trước khi ngâm mình xuống dòng sông lại ngậm vài búng nước vào miệng cho khỏi trúng nước rồi tự do bơi lội vùng vẫy thỏa thích, dưới chân cát trắng mịn, thỉnh thoảng có những chú cá ngộ nghĩnh cắn rĩa vào chân nghe ngứa nhứt. Nước sông Yên cũng là nguồn nước uống cho dân ở ven sông, họ quây đôi gàu nan ra bên khỏa lên mặt nước vài cái gọi là gạt đi mặt trên rồi vục sâu xuống gánh về, cứ sử dụng nước uống như thế qua đời này đến đời khác. Nước còn cung cấp cho sản xuất nông nghiệp một thời gian khá dài, cứ một đoạn bờ sông lại có một cái máy nổ lạch cạch nhả khói đen xì bơm nước suốt ngày đêm khi vào mùa vụ, đây cũng là nguồn nước sinh hoạt cho thành phố Đà Nẵng. Sau ngày giải phóng, sản xuất nông nghiệp phát triển mạnh, Nhà nước đầu tư xây dựng các trạm bơm nước cho nhiều xã có sản xuất lúa và màu. Có thể nói nước là chủ thể phục vụ đời sống con người, góp phần tích cực cho sự phát triển xã hội.

nbsp;

### Nhánh Sông Yên

Cát dòng sông là nguyên liệu để xây nhà, từ đầu sông đến cuối sông đâu đâu cũng có, họ cứ ra bên bãi là gánh về, cát mịn để tô trát, cát lớn hạt để xây, cát gao dùng đúc ất lô.

nbsp;

Dòng sông cũng có nhiều sinh vật cư ngụ rất phong phú chủng loại kể sao cho hết, tôi nhớ nhất là con hến, nói tới hến ở sông chỗ nào cũng có, con nước ròng mọi người ra sông đi bắt, hến lớn hến nhỏ đủ loại, con lớn nhất vẫn bằng móng chân cái, hến bắt đem về ngâm qua một đêm rồi mới đun nấu. Món quen thuộc mẹ tôi thường làm đó là canh hến nấu với rau muống xắt nhỏ, lâu lâu lại đổi bữa, hến nấu với măng vườn hoặc với lá lót, sắn sụn lâu năm, cứ như thế ăn với cơm, một hạt còng năm ba lát sắn đột, sức trẻ ăn lên bữa nào cũng lũng nôi đất, khi nào bắt hến nhiều lại làm món hến xúc bánh tráng, thỉnh thoảng có tiền mẹ mua con cá móm, cá bóng thệ, bóng cát về kho nghệ do xóm Dạn - Ghe đánh bắt mang đi bán rong.

Dòng sông Yên chảy qua quê tôi " Cẩm Lệ" đã đi vào lịch sử trong 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ, dòng sông đã làm trở ngại cản ngăn quân thù, dòng sông đã che dấu cán bộ cách mạng hoạt động, với trăm hầm bí mật dọc hai dòng bờ sông Cẩm Lệ và Cẩm Bình. Thôn Cẩm Bình, Yên Bắc cũ là chiếc nôi cách mạng của xã Hòa Thọ, nơi đây có bến đò Xóm – Ghe, mẹ Việt Nam anh hùng Trần Thị Ty dùng chiếc ghe đánh cá của mình chuyên chở cán bộ qua sông hoạt động suốt hai thời kỳ kháng chiến, hiện nay chiếc ghe của mẹ được trưng bày ở bảo tàng quân khu.

Năm tháng qua đi, biết bao kỉ niệm của con người với dòng sông đã trôi vào dĩ vãng, có những làng mạc, lũy tre, bến nước hai bên bờ sông không còn nữa do chiến tranh tàn phá, dòng sông vẫn còn hiền hiện, nước sông Yên vẫn miệt mài xuôi chảy, nhưng nó bị đổi thay nhiều, dòng sông rộng hơn sâu hơn, hai bên bờ sông có chỗ lở lói hiện ra những cồn đất trơ trọi, con tôm, con hến, cá bóng đã biến mất, ngư dân làm nghề chài lưới cũng không hành nghề nữa, nghe đâu sinh vật ấy không còn vì nước sông luôn đục màu quanh năm, con người bắt cá bằng xung điện làm cho các sinh vật từ lớn đến nhỏ có nguy cơ diệt chủng.

